TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày 13/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Đức

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS, ngày 02 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 01 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Đào Trung H , tên gọi khác: Không. Sinh ngày 09/02/1996, tại Thái Nguyên. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 9, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Mạnh H 1 và bà Nguyễn Thị H 2; Vợ là Nguyễn Thị Nh, sinh năm 2000 (cưới cuối tháng 12/2019), con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nghiêm Quốc A, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27/11/1996, tại Thái Nguyên. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 6, xã S C, thành phố T N, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 231-QĐ/KT ngày 07/01/2020 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Thái Nguyên; Con ông Nghiêm Anh D và bà Nguyễn Thị D 1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Minh T, sinh năm 1996, (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Thế L, sinh năm 1996, (vắng mặt).

Đều trú tại Xóm 7, xã SC, thành phốTN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/11/2019 Đào Trung H cùng Nghiêm Quốc A đến dự đám cưới của anh Đỗ Minh T (Sinh năm 1996, trú tại: Xóm 7, xã SC, thành phố TN), sau đó Hiếu và Quốc A cùng gia đình anh T đi đón dâu. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày cả hai về đến nhà anh T, tại khu vực rạp cưới Quốc A chuẩn bị pháo hoa giấy để chờ đoàn đón dâu về tới nơi thì bắn còn H được 01 người nam giới khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch địa chỉ) đưa cho 01 cuộn pháo nổ màu đỏ và bảo mang ra trước cửa rạp cưới, khi nào cô dâu, chú rể xuống xe thì đốt chúc mừng. H đồng ý rồi cầm cuộn pháo đi ra khu vực ngã ba đường dân sinh giao nhau với đường quốc lộ 3 Hà Nội – Cao Bằng rồi dải dây pháo dài khoảng 5 mét xuống mặt đường theo hướng từ đường quốc lộ 3 vào cửa rạp cưới, quan sát thấy dây pháo do H dải bị uốn gấp và có người hô "dây pháo bị xoắn" nên Quốc A từ cửa rạp cưới chạy ra gỡ chỗ dây pháo bị xoắn giúp cho H. Đúng lúc đó đoàn đón dâu về tới nơi nên H đã dùng 01 chiếc bật lửa, bật lửa đốt vào đầu dây pháo, khiến toàn bộ dây pháo cháy từ ngoài đường hướng vào cửa rạp cưới đồng thời liên tiếp phát ra những tiếng nổ lớn.

Sau khi đốt cuộn pháo xong Đào Trung H cùng Nghiêm Quốc A tiếp tục vào dự, mừng đám cưới. Khoảng 10 phút sau thì Công an xã Sơn Cẩm đến lập biên bản và thu giữ vật chứng, gồm: Nhiều mảnh giấy màu đỏ có kích thước khác nhau, nghi là xác pháo; 12 ống giấy hình trụ tròn có đường kính 1cm, cao 3cm nghi vỏ quả pháo.

Tại bản Kết luận giám định số 1453/KTHS ngày 14/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *12 vật hình trụ có đặc điểm giống nhau, đường kính 01cm, chiều dài 03cm, có vỏ bằng giấy catton màu đỏ có ám muội mầu đen. Được niêm phong theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu M1 là sản phẩm của pháo nổ đã qua sử dụng (Đã đốt). Khi chưa sử dụng là pháo nổ, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).*

Quá trình điều tra Đào Trung H và Nghiêm Quốc A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận của Đào Trung H và Nghiêm Quốc A phù hợp với nhau và phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, hình ảnh trích xuất từ camera an ninh, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSNDTP, ngày 31/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đào Trung H và Nghiêm Quốc A về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo khoản 1 Điều 318 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đào Trung H khai: Bị cáo với Quốc A, Nguyễn Thế L, Đỗ Minh T là bạn chơi thân với nhau, ngày 06/11/2019, bị cáo và Quốc A đến dự đám cưới của anh T. Trong lúc chờ đón dâu về, bị cáo được 01 người nam giới khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch địa chỉ) đưa cho 01 cuộn pháo nổ màu đỏ và bảo mang ra trước cửa rạp cưới, khi nào cô dâu, chú rể xuống xe thì đốt chúc mừng . Bị cáo đã cầm cuộn pháo đi ra khu vực ngã ba đường dân sinh giao nhau với đường quốc lộ 3 Hà Nội – Cao Bằng rồi dải dây pháo xuống mặt đường để đốt, do dây pháo bị uốn gấp nên lúc đó bị cáo Quốc A đã chạy ra giúp bị cáo gỡ chỗ dây pháo bị xoắn. Khi đoàn đón dâu về tới nơi bị cáo đã dùng bật lửa của mình đốt vào đầu dây pháo, khiến toàn bộ dây pháo nổ.

- Bị cáo Nghiêm Quốc A khai: Ngày 06/11/2019 bị cáo đến dự đám cưới của anh Đỗ Minh T. Khi thấy bị cáo H cầm bánh pháo chuẩn bị đốt chúc mừng cô dâu chú rể về đến nơi, do bánh pháo bị xoắn nên bị cáo đã từ trong rạp cưới ra giúp H gỡ chỗ dây pháo.

Cả hai bị cáo đều thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố, không có oan, sai.

- Trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 318 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 17 BLHS; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo Đào Trung H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 318 BLHS; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17 BLHS, xử phạt bị cáo Nghiêm Quốc A từ 10 triệu đến 15 triệu đồng.

+ Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong ký hiệu A bên trong có nhiều mảnh giấy mầu đỏ có kích thước khác nhau. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo H, Quốc A không tranh luận, chỉ xin HĐXX xét xem cho được cải tạo tại địa phương để có cơ hội làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Đào Trung H, Nghiêm Quốc A tại phiên toà hôm nay là khách quan phù hợp với lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, hình ảnh trích xuất từ camera an ninh , kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 20 ngày 06/11/2019 tại khu vực ngã ba đường dân sinh giao nhau với đường quốc lộ 3 Hà Nội – Cao Bằng thuộc xóm 7, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, trong khi tham gia đám cưới của anh Đỗ Minh T, Đào Trung H đã có hành vi sử dụng bật lửa đốt 01 dây pháo nổ dài khoảng 5m làm liên tiếp phát ra những tiếng nổ lớn . Nghiêm Quốc A là người giúp đỡ H gỡ chỗ dây pháo bị xoắn để H thực hiện hành vi đốt pháo ở nơi công cộng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Trung H, Nghiêm Quốc A đã cấu thành tội *"Gây rối trật tự công cộng"* được quy định tại khoản 1 Điều 318 BLHS như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của nhân dân nơi công cộng. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Xét vai trò đồng phạm trong vụ án: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với vai trò giản đơn, không có sự bàn bạc, sắp xếp từ trước. Bị cáo H là người trực tiếp thực hiện tội phạm, bị cáo Quốc A là đồng phạm với vai trò là người giúp sức.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nghiêm Quốc A có thành tích xuất sắc trong công tác, bố của bị cáo được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang và huy chương vì sự nghiệp an ninh tổ quốc, ông ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo A được

hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xem xét cho bị cáo H được cải tạo tại địa phương. Bị cáo Quốc A có 03 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1Điều 51BLHS, 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51BLHS, trong vụ án có vai trò thứ yếu, bản thân bị cáo có tài sản và thu nhập nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6]. Về vật chứng vụ án: 01 túi niêm phong ký hiệu A bên trong có nhiều mảnh giấy mầu đỏ có kích thước khác nhau không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

[7]. Các Bị cáo phải nộp án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Trung H và Nghiêm Quốc A phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

1. Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 318 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65; Điều17 BLHS, xử phạt bị cáo Đào Trung H 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

(Giao bị cáo Đào Trung H cho UBND xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách).

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 318 BLHS; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35; Điều 17 BLHS, xử phạt bị cáo Nghiêm Quốc A 15 (Mười lăm) triệu đồng sung quỹ nhà nước.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong ký hiệu A bên trong có nhiều mảnh giấy mầu đỏ có kích thước khác nhau

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 116 ngày 08/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo H, Quốc A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân